

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2018 giữa:

-Người yêu cầu: Ông Trịnh Văn T – Sinh năm: 1978.

Trú tại: Tổ 15 An Mỹ, phường A, quận S, Tp Đ;

-Người yêu cầu: Bà Ngô Thị Kiều P – Sinh năm: 1980.

Trú tại: Tổ 15 An Mỹ, phường A, quận S, Tp Đ;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trịnh Văn T và bà Ngô Thị Kiều P (theo giấy chứng nhận kết hôn số 147, quyền số 01 ngày 18.11.2002 tại UBND phường A, quận S, Tp Đ).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: : Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P xác định có 01 con chung, tên là Trịnh Gia B – sinh ngày 09.11.2003. Ông T và bà P thống nhất, sau khi ly hôn, cháu B sẽ ở với Bà Ngô Thị Kiều P và bà P không yêu cầu cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P xác định không có nợ chung.

- Lệ phí HNGĐ: 300.000đồng, Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do Ông Trịnh Văn T và Bà Ngô Thị Kiều P đã nộp tại biên lai thu số 008666 ngày 16.04.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường A, quận S; Tp Đ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG